

## MỤC LỤC

PHẦN I: MỞ ĐẦU.....	3
I. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI.....	3
1. Cơ sở lí luận.....	3
2. Cơ sở thực tiễn.....	4
II. THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN .....	4
1. Thực trạng.....	4
2. Nguyên nhân.....	4
III. NHIỆM VỤ VÀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU .....	5
1. Nhiệm vụ .....	5
2. Đối tượng.....	6
IV. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU .....	6
V. PHẠM VI NGHIÊN CỨU .....	6
VI. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .....	6
PHẦN II: NỘI DUNG.....	7
I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.....	7
1. Thuận lợi.....	7
1.1 Sở Giáo Dục Bình Dương và Phòng Giáo Dục huyện Bắc Tân Uyên.....	7
1.2 Ban Giám Hiệu nhà trường .....	7
1.3 Giáo viên.....	7
1.4 Học sinh.....	7
1.5 Phụ huynh học sinh .....	8
2. Khó khăn.....	8
3. Đặc điểm của học sinh.....	8
4. Nhu cầu về đổi mới phương pháp dạy học.....	9
II. NỘI DUNG.....	10
1. Nói nhỏ bạn ơi (Whisper game) .....	10
2. Đập vào bảng (Slap blackboard) .....	11
3. Xoá bớt chữ cái (Please leave me out) .....	12
4. Điền vào chỗ trống (Please leave me in).....	12
5. Trò chơi ô chữ (Crossword) .....	12
6. Sắp xếp từ (Word Unscramble).....	13

7. Tìm từ (Word search) .....	14
8. Trò chơi ghi nhớ (Kim's Game).....	15
9. Bingo .....	15
10. Chú sâu thông thái (Smart worm Game).....	16
PHẦN III: KẾT LUẬN .....	16
I.KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.....	16
1. Hiệu quả về mặt giáo dục .....	17
2. Hiệu quả về mặt xã hội.....	18
II.BÀI HỌC KINH NGHIỆM .....	18
III.KẾT LUẬN .....	19
IV.KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.....	19
GIÁO ÁN MINH HỌA.....	21

## PHẦN I: MỞ ĐẦU

### I. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

#### 1. Cơ sở lí luận

Ngày nay, tiếng Anh đang được sử dụng rộng rãi ở nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Từ lâu, tiếng Anh đã được chọn là môn ngoại ngữ chính trong rất nhiều trường học ở Việt Nam từ bậc tiểu học đến trung học phổ thông. Tuy nhiên, đối với nhiều người việc học tiếng Anh thật không dễ dàng, nhất là đối với các em học sinh tiểu học.

Cơ sở tâm lí học của trẻ:

- Học sinh tiểu học thường hiếu động, ham hiểu biết cái mới, xong các em lại chóng chán. Do vậy, trong dạy học giáo viên phải sử dụng nhiều đồ dùng dạy học, tăng cường thực hành, tổ chức các trò chơi xen kẽ...để củng cố khắc sâu kiến thức .

- Hơn nữa, đặc thù một lớp học ở Việt Nam nói chung còn quá đông học sinh nên việc tập trung chú ý cũng như việc rèn luyện thực hành còn hạn chế.

- Ở lứa tuổi tiểu học cơ thể của học sinh đang trong thời kỳ thay đổi hay nói cụ thể là các hệ cơ quan chưa hoàn thiện . Vì thế, sức dẻo dai của cơ thể còn thấp nên các em không thể làm lâu một cử động đơn điệu, dễ nhàm chán làm cho các em học sinh không tập trung được và không muốn học .

- Học sinh tiểu học rất hào hứng và thích tiếp xúc với một sự vật, một hiện tượng nào đó, nhất là những hình ảnh gây cảm xúc mạnh .

Qua nghiên cứu tiếp cận tiếng Anh, tôi đã phát hiện ra cái mới, cái hay của chương trình "Family and Friends grade 3" trong phương pháp dạy học cũng như hình thức tổ chức dạy học. Chính những phát hiện đó là lí do thúc đẩy tôi nghiên cứu đề tài: ***“Cách sử dụng một số trò chơi để dạy tiếng Anh cho học sinh lớp 3”***. Đây là một đề tài rất mới của cá nhân tôi vì qua quá trình trực tiếp giảng dạy, tôi nhận thấy rằng ngoài kiến thức, phong cách của một giáo viên Ngoại Ngữ thì phương pháp giảng dạy cũng là một yếu tố vô cùng quan trọng

trong việc thu hút học sinh thích thú, đam mê và lôi cuốn học sinh học bộ môn này.

## 2. Cơ sở thực tiễn

Trong xu thế hội nhập của nước ta và chương trình giáo dục tiểu học hiện nay, môn Tiếng Anh trong trường tiểu học có những vai trò góp phần quan trọng đào tạo nên những con người phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của đất nước trong thời kỳ mới. Tiếng Anh là một ngoại ngữ quan trọng không thể thiếu được trong nhà trường, là một ngôn ngữ giao tiếp không thể thiếu được trong mọi lĩnh vực. Không những thế, môn tiếng Anh cũng có khả năng giáo dục rất lớn trong việc rèn luyện tính kiên trì và ghi nhớ, từ các thao tác tư duy cần thiết cho việc tiếp cận và hình thành ngôn ngữ mới.

Là một giáo viên tiếng Anh, tôi nhận thấy việc dạy cho các em học sinh thật sự không đơn giản, nó đòi hỏi người giáo viên cần phải có kiến thức chuyên môn vững vàng kết hợp với phương pháp đa dạng và linh hoạt để thu hút các em học sinh, tạo sự đam mê, hứng thú, lôi kéo các em vào bài học và xoá đi nỗi sợ hãi ở một số em đối với việc học t

Tiếng Anh, thế nhưng làm sao để giúp các em cảm thấy mỗi tiết học của bộ môn thật nhẹ nhàng, thoải mái? Làm sao để các em có tư duy, có cách nhìn mới, có phương pháp học thật tốt môn học này? Làm thế nào có thể tạo ra cho trẻ một không khí học tập vui vẻ, vừa học vừa chơi, tiếp thu từ mới một cách tự nhiên nhất? là điều khiến tôi trăn trở.

## II. THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

### 1. Thực trạng

Sau 4 năm thực dạy môn tiếng Anh ở tiểu học tôi nhận thấy rằng phần lớn các em chưa ứng dụng được những gì đã học vào cuộc sống hằng ngày, kỹ năng nghe, nói, đọc, viết chưa thật sự tốt và các em chưa tự tin trong giao tiếp, điều đó đã gây cho tôi sự trăn trở là phải tìm ra phương pháp để giúp đỡ các em học tốt tiếng Anh, từ đó hình thành và phát triển được các kỹ năng ngôn ngữ khác.

### 2. Nguyên nhân

Sau đây là những nguyên nhân dẫn đến thực trạng như đã nêu trên:

- Nhiều em chưa nỗ lực hết mình trong quá trình học tập, không xem bài trước khi đến lớp cũng như không học bài ở nhà sau giờ học.
- Đến thời điểm hiện tại vẫn chưa có đồ dùng dạy học phục vụ cho môn tiếng Anh lớp 3. Thiếu công cụ hỗ trợ cho việc dạy và học tiếng Anh, giáo viên phải tự trang bị phương tiện, đồ dùng để phục vụ cho công tác dạy và học nên đôi lúc còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động dạy và học.
- Phòng học bộ môn tiếng Anh trang bị nên chưa đủ, vì vậy quá trình dạy và học diễn ra trực tiếp ở các lớp học nên đôi lúc còn gặp nhiều khó khăn trong tổ chức các hoạt động thực hành giao tiếp cho học sinh (khi học sinh thực hành kỹ năng nói trong lớp hay tham gia vào các hoạt động trò chơi sẽ gây ra tiếng ồn và ảnh hưởng đến các lớp bên cạnh và khi học sinh thực hành kỹ năng nghe thì cần không gian yên tĩnh mới có thể tập trung cao độ để nghe tốt nhưng lại bị ảnh hưởng bởi những âm thanh bên ngoài làm phân tán khả năng tập trung của học sinh.)
- Môn Tiếng Anh là môn ngoại ngữ không giống như các môn học khác, các em phải học một ngôn ngữ mới nên nhiều em còn rụt rè và thiếu tự tin.
- Một số học sinh lớp 3 phát âm tiếng Việt chưa chuẩn (còn phát âm sai “l” và “n”, “g” và “r”), nên dẫn đến việc phát âm sai tiếng Anh và rất khó để sửa cho học sinh.
- Các em chưa có ý thức cao về việc học của mình dẫn đến tinh thần học tập và khả năng tập trung tập chưa cao. Đa số các em chưa dành thời gian nhiều cho việc ôn bài cũ và chuẩn bị bài mới. Hơn nữa môn tiếng Anh chưa nhận được sự quan tâm đúng mức của phụ huynh học sinh. Đa số phụ huynh học sinh chưa chú trọng cho con học môn tiếng Anh mà chỉ chú trọng cho con mình học các môn như toán, tiếng Việt...

### III. NHIỆM VỤ VÀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

#### 1. Nhiệm vụ

Tìm hiểu tình hình thực tế và một số trò chơi để dạy từ Tiếng Anh cho học sinh lớp 3 nhằm nâng chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh.

## 2. Đối tượng

- Bộ môn Tiếng Anh lớp 3.
- Đối tượng học: Tất cả học sinh 3.3 và 3.4 trường Tiểu học Đất Cuốc.

## IV. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Mục đích nghiên cứu trước tiên của đề tài này là nghiên cứu và tìm ra một số giải pháp giúp giáo viên dạy tiếng Anh cho học sinh hiệu quả hơn bằng cách sử dụng kết hợp và linh hoạt nhiều phương pháp khác nhau tùy vào nội dung bài học và đối tượng học sinh.

Thứ hai là giúp học sinh phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo trong học tập, đồng thời hình thành và rèn luyện kỹ năng làm việc theo cặp và đội nhóm.

Thứ ba là góp phần tạo ra không khí sôi động, vui vẻ từ đó sẽ tạo được hứng thú trong học tập và thu hút các em học sinh tham gia xây dựng bài học nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh.

## V. PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- Học sinh lớp 3.3 và 3.4 Trường Tiểu học Đất Cuốc năm học 2020-2021
- Nội dung chương trình sách **Family and Friends Special Edition Grade 3**, một số phương pháp giảng dạy môn Tiếng Anh tiểu học.
- Một số tài liệu có liên quan đến chương trình Tiếng Anh tiểu học.

## VI. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để đạt được mục đích đặt ra của đề tài, tôi đã nghiên cứu và áp dụng một số phương pháp sau:

- Nghiên cứu tài liệu hướng dẫn các kỹ thuật dạy từ mới qua sách vở và mạng internet.
- Thảo giảng, dự giờ để trao đổi và học hỏi kinh nghiệm từ các giáo viên khác.
- Phương pháp điều tra.
- Phương pháp thực nghiệm.
- Phương pháp nghiên cứu lý luận/phương pháp trực quan

- Phương pháp phân tích tổng hợp.
- Thống kê kết quả sau khi áp dụng đề tài.

## PHẦN II: NỘI DUNG

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

#### 1. Thuận lợi

##### 1.1 Sở Giáo Dục Bình Dương và Phòng Giáo Dục huyện Bắc Tân Uyên

Giáo viên thường xuyên được tham gia tập huấn, học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ môn tiếng Anh của Sở và Phòng Giáo Dục tổ chức. Qua các buổi học trực tiếp với giáo viên người nước ngoài đến từ các quốc gia khác nhau, trình độ chuyên môn tiếng Anh của giáo viên đã được nâng cao đáng kể và giáo viên cũng học hỏi được nhiều phương pháp giảng dạy hay và hữu ích để áp dụng cho học sinh của mình.

##### 1.2 Ban Giám Hiệu nhà trường

Được sự quan tâm, giúp đỡ của Ban Giám Hiệu nhà trường: trường có một phòng nghe nhìn được trang bị đầy đủ thiết bị hỗ trợ nghe nhìn dành riêng cho bộ môn Tiếng Anh.

Tổ chức thao giảng, dự giờ hàng tháng để rút ra những ý kiến hay, những đề xuất kinh nghiệm tốt áp dụng trong việc giảng dạy.

##### 1.3 Giáo viên

Bản thân rất yêu nghề và luôn luôn chủ động tìm tòi, sáng tạo, học hỏi thêm nhiều phương pháp dạy học nhằm lôi cuốn học sinh tham gia vào bài học. Hơn nữa, giáo viên còn nhiệt tình trong công tác, không ngừng học tập, trau dồi kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, luôn trao đổi và học hỏi kinh nghiệm của đồng nghiệp.

Có kiến thức chuyên môn vững vàng và biết vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức dạy học khác nhau.

##### 1.4 Học sinh

Phần lớn các em đều ngoan ngoãn và luôn cố gắng học tập để đạt được kết quả tốt nhất có thể.

Số lượng học sinh mỗi lớp không quá 40 em nên thuận lợi cho việc giảng dạy và tổ chức các trò chơi mang tính vận động vừa học vừa chơi.

### **1.5 Phụ huynh học sinh**

Trang bị sách vở và đồ dùng học tập cho các em đúng qui định cũng như luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho các em đến lớp học đầy đủ và hỗ trợ các em khi học ở nhà.

## **2. Khó khăn**

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên thì cũng tồn tại không ít khó khăn:

- Học sinh chưa có nhiều cơ hội để ứng dụng những gì mình đã học vào đời sống hàng ngày, các em chưa có cơ hội để gặp gỡ trực tiếp và giao tiếp với người nước ngoài, phạm vi học và thực hành Tiếng Anh chỉ có trong lớp học.
- Thiếu nguồn tài liệu cần thiết để giúp các em hiểu thêm văn hóa của các nước nói Tiếng Anh.
- Một số phụ huynh và học sinh còn xem nhẹ môn Tiếng Anh vì nghĩ tiếng Anh chỉ là môn phụ.
- Đa số phụ huynh bận việc mưu sinh nên không có thời gian quan tâm việc học hành của con em. Vì vậy, công tác liên hệ giữa giáo viên bộ môn và gia đình chưa được tốt.
- Nhiều gia đình học sinh còn khó khăn về kinh tế, không có đủ điều kiện vật chất máy móc phục vụ việc học ở nhà, còn nhiều học sinh không có điều kiện tiếp cận với Internet để củng cố thêm bài học và mở rộng thêm kiến thức.

## **3. Đặc điểm của học sinh**

Học sinh Tiểu học rất tò mò và ham học hỏi những điều mới lạ nên các em rất hứng thú khi được học Tiếng Anh, nhưng các em cũng rất mau chán và không tập trung được lâu nên giáo viên luôn phải linh động, áp dụng nhiều phương pháp dạy học khác nhau cũng như tổ chức các hoạt động để các em



tham gia; có như vậy mới tạo ra được một tiết học sinh động và giúp các em khắc sâu được nội dung của bài học .

Các em còn nhỏ nên vô cùng hiếu động và ham chơi nên phương pháp học qua trò chơi, học mà chơi, chơi mà học rất phù hợp với các em, tạo động lực cho các em phấn đấu thi đua học tập với nhau để cùng tiến bộ.

#### **4. Nhu cầu về đổi mới phương pháp dạy học**

Phương pháp giảng dạy là yếu tố quan trọng và ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng đào tạo. Một phương pháp giảng dạy khoa học, phù hợp sẽ tạo điều kiện để giáo viên, và học sinh phát huy hết khả năng của mình trong việc truyền đạt, lĩnh hội kiến thức và phát triển tư duy. Một phương pháp giảng dạy tích cực sẽ làm thay đổi vai trò của người giáo viên đồng thời tạo nên sự hứng thú, say mê và sáng tạo của học sinh.

Hiện nay, nhiều trường học đang áp dụng phương pháp dạy học “Lấy người học làm trung tâm, thực chất đó là sự kết hợp hài hòa nhuần nhuyễn giữa thuyết giảng và đối thoại với mục tiêu phát huy cao độ tính tích cực, năng động, độc lập, sáng tạo của người học.

Bộ môn Tiếng Anh không như các môn học khác, các em phải học một ngôn ngữ mới, vì vậy giáo viên phải là nhân tố kích thích trí tò mò của học sinh cũng như hình thành các kỹ năng và kiến thức cơ bản, xây dựng nền tảng vững chắc để giúp các em học tốt môn học này. Để làm được điều đó, bên cạnh kiến thức chuyên môn vững vàng, người giáo viên cần phải luôn luôn học hỏi và nghiên cứu các phương pháp dạy mới để áp dụng vào các tiết học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh và xây dựng được những tiết học sinh động, nhiều màu sắc, thu hút được sự chú ý của học sinh, từ đó nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh, tôi nhận thấy sử dụng trò chơi là một trong những phương pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh.

Có thể nói: Chơi là một nhu cầu cần thiết đối với học sinh ở bậc tiểu học, nó quan trọng như ăn, ngủ, học tập trong đời sống của các em. Chính vì vậy các em luôn tìm mọi cách và tranh thủ thời gian trong mọi điều kiện để chơi. Được chơi

các em sẽ tham gia hết sức tự giác và chủ động, khi chơi các em biểu lộ tình cảm hết sức rõ ràng, như niềm vui khi thắng lợi và buồn bã khi thất bại. Vui mừng khi thấy đồng đội hoàn thành nhiệm vụ, bản thân các em thấy có lỗi khi không làm tốt được nhiệm vụ của mình. Vì tập thể mà các em khắc phục khó khăn, phấn đấu hết khả năng để mang lại thắng lợi cho tổ, nhóm trong đó có mình. Đây chính là đặc tính thi đua rất cao của các trò chơi, học sinh thường vận dụng hết khả năng sức lực, tập chung sự chú ý, trí thông minh và sự sáng tạo của mình.

Trò chơi học tập làm thay đổi hình thức hoạt động của học sinh, giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách tự giác và tích cực.

Giúp học sinh rèn luyện, củng cố kiến thức đồng thời phát triển vốn kinh nghiệm được tích lũy qua hoạt động chơi. Trò chơi học tập rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo, thúc đẩy hoạt động trí tuệ, nhờ sử dụng trò chơi học tập mà quá trình dạy học trở thành một hoạt động vui mà vẫn hấp dẫn hơn, cơ hội hoạt động đa dạng hơn, trò chơi không chỉ là phương tiện mà còn là phương pháp giáo dục.

## II. NỘI DUNG

Trong việc giảng dạy tiếng Anh cho học sinh tiểu học, sử dụng các trò chơi là một giải pháp vô cùng hiệu quả và hữu ích để tạo không khí học tập vui nhộn cũng như lôi cuốn học sinh vào bài học, từ đó góp phần cải thiện khả năng tiếp thu kiến thức, cũng như rèn luyện kỹ năng ngoại ngữ cho trẻ. Dưới đây là một số trò chơi vui nhộn giúp các em học tốt Tiếng Anh.

### 1. Nói nhỏ bạn ơi (Whisper game)

Đây là một trò chơi vui nhộn, rèn luyện cho các em đồng thời cả kỹ năng nghe, đọc và kỹ năng nói.

**Thể lệ trò chơi:** trò chơi bao gồm 2 đội (số lượng học sinh mỗi đội có thể dao động từ 5 đến 10 em tùy vào nội dung bài học), mỗi đội xếp thành 1 hàng dọc. Hai học sinh đứng cuối hàng sẽ được xem một từ, nhiệm vụ của các em là nói nhỏ vào tai của bạn đứng phía trên sao cho đội bạn không nghe thấy từ đó, cứ lần lượt truyền tai nhau như vậy cho đến em đầu hàng, em ở đầu hàng sẽ chạy thật nhanh lên bảng lấy bức tranh đúng với từ vừa được nghe (tranh được dán

sẵn lên bảng và mỗi từ chỉ có một bức tranh đúng) và chạy về đứng ở cuối hàng, sau đó đến lượt em tiếp theo, cứ như vậy cho đến em học sinh cuối cùng. Kết thúc trò chơi, đội nào lấy được nhiều tranh đúng nhất là đội thắng cuộc.



## 2. Đập vào bảng (Slap blackboard)

Giúp học sinh luyện đọc và củng cố kỹ năng nghe lại từ đã học, cũng như có thể nhận diện mặt chữ và luyện phản xạ nhanh cho các em.

### ***Thế lệ trò chơi:***

Chơi theo cặp, giáo viên chia lớp làm hai đội (số lượng học sinh tùy chọn) và đặt tên cho mỗi đội, lần lượt mỗi đội cử ra từng bạn nên thi đấu với bạn của đội kia. Hai bạn đứng trước bảng ở một khoảng cách nhất định và nghe giáo viên (hoặc một bạn học sinh giỏi) đọc một từ rồi nhanh chóng đập tay vào hình ảnh tương ứng với từ vừa nghe (hình ảnh được chuẩn bị sẵn trên bảng) ai đập nhanh và đúng sẽ mang về cho đội mình 1 điểm. Tiếp tục với cặp thi đấu khác, kết thúc trò chơi, đội nào nhiều điểm hơn thì đội đó thắng.

Lưu ý: Trò chơi này cũng có thể được thực hiện như sau: cử ra một bạn giỏi lên để đọc những từ bất kỳ vừa ghi trên bảng và giáo viên sẽ cho hai bạn nghe nhận diện và đập tay vào từ (thay vì hình ảnh) vừa được đọc.



### 3. Xoá bớt chữ cái (Please leave me out)

*Trò chơi củng cố lại cách viết từ.*

Giáo viên viết các từ vựng lên bảng (có thể kèm theo hình ảnh gợi ý), mỗi từ điều chứa một chữ cái thừa. Yêu cầu học sinh tìm và gạch bỏ chữ cái thừa đó, sau đó viết lại từ cho đúng.

Ví dụ: **FATHESR → FATHER**

**MOTHEUR → MOTHER**

### 4. Điền vào chỗ trống (Please leave me in)

Giáo viên viết các từ vựng lên bảng (có thể kèm theo hình ảnh gợi ý), mỗi từ điều khuyết một chữ cái. Yêu cầu học sinh điền chữ cái còn thiếu vào chỗ trống để tạo thành từ đúng

Ví dụ: **ERAS\_\_R → ERASER**

**PEN\_\_IL → PENCIL**

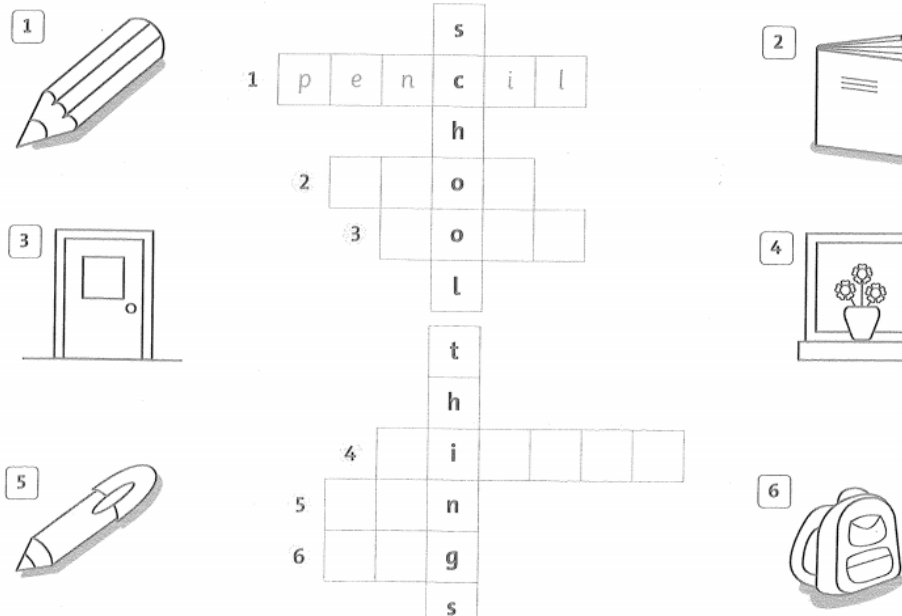
**Lưu ý:** Có thể tăng độ khó của bài tập này bằng cách để khuyết hai hoặc ba chữ cái (ví dụ: T\_\_MA\_\_O → TOMATO.)

### 5. Trò chơi ô chữ (Crossword)

Trò chơi này thường được dùng để củng cố lại các từ đã học.

**Thể lệ trò chơi:** giáo viên đưa ra ô chữ với các hình ảnh gợi ý, học sinh làm việc theo nhóm (số lượng học sinh mỗi nhóm tùy chọn) điền chữ cái vào các ô chữ (hàng ngang và hàng dọc), đội nào hoàn thành xong sớm nhất và nhiều từ đúng nhất sẽ là đội chiến thắng.

**Ví dụ:** Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi ô chữ với các hình ảnh gợi ý, học sinh hoàn thành ô chữ: door, window, pen, bag, pencil, book.



## 6. Sắp xếp từ (Word Unscramble)

Trò chơi này thường được dùng để củng cố lại các từ vựng đã học.

**Thể lệ trò chơi:** giáo viên đưa ra các từ đã được đảo lộn các chữ cái với các hình ảnh gợi ý, học sinh làm việc theo cặp hoặc theo nhóm (số lượng học sinh mỗi nhóm do giáo viên chỉ định) các em sắp xếp lại từ cho đúng, đội nào hoàn thành xong nhanh nhất và nhiều từ đúng nhất là đội thắng cuộc.

Ví dụ: Học sinh sắp xếp lại từ dựa vào từ cho sẵn theo hình ảnh gợi ý.



### 7. Tìm từ (Word search)

Trò chơi này thường được dùng để củng cố lại cách viết các từ vựng đã học.

**Thể lệ trò chơi:** giáo viên đưa ra ô chữ với các từ đã được cho sẵn, học sinh làm việc theo nhóm (số lượng học sinh mỗi nhóm do giáo viên chọn) tìm và khoanh tròn các từ đã cho (hàng ngang và hàng dọc), đội nào hoàn thành xong sớm nhất và nhiều từ đúng nhất là đội thắng cuộc.

**Ví dụ:** Học sinh tìm và khoanh tròn các chữ cái ứng với các từ được cho sẵn.

A	U	I	O	O	P
F	Y	E	T	L	E
R	P	E	N	J	N
T	Y	A	H	I	C
S	B	O	O	K	I
Z	X	C	G	V	L

### 8. Trò chơi ghi nhớ (Kim's Game)

Giáo viên chia lớp ra làm các nhóm. Sau đó cho học sinh xem đồ vật, tranh vẽ hoặc các từ trong một khoảng thời gian ngắn. Yêu cầu học sinh không được viết mà chỉ ghi nhớ. cất các đồ vật, tranh vẽ đi hoặc xoá từ. Gọi đại diện các nhóm lên bảng viết lại tên các đồ vật, tranh vẽ hoặc các từ vừa xem. Nhóm nào viết được nhiều từ đúng nhất thì thắng.

Ví dụ: Giáo viên chia lớp thành 2 đội, sau đó cho học sinh xem tranh các đồ vật: pen, pencil, bag, book. Mỗi đội cử đại diện 3 em lên bảng viết lại các đồ vật vừa được xem. Đội nào viết được nhiều từ đúng nhất thì thắng.

### 9. Bingo

Mục đích: củng cố, khắc sâu kiến thức, thu hút học sinh say mê học tập.

#### ***Thể lệ trò chơi:***

Chơi tương tự như kiểu cờ ca rô.


Giáo viên sẽ kẻ trên bảng 20 ô vuông, gồm 4 ô hàng dọc, 5 ô hàng ngang và phía sau mỗi ô số là một bức tranh. Giáo viên chia lớp thành 2 đội và quy định đội A đánh dấu X còn đội B đánh dấu O.

Mỗi đội lần lượt thay phiên nhau chọn ô số và xem bức tranh phía sau ô số đó, nếu đội nào đọc được từ tả bức tranh trong ô số đó thì sẽ được đánh ký hiệu của đội mình vào đó. Nếu đội A trả lời sai thì đội A mất quyền trả lời, câu hỏi đó thuộc về đội B, nếu đội B trả lời đúng sẽ được đánh ký hiệu O vào đó, nếu đội B cũng trả lời sai thì giáo viên đưa ra đáp án và không đội nào được đánh ký hiệu vào ô đó.

Ví dụ: Đội A chọn ô số 1, phía sau ô đó là hình một cây bút chì, nếu đội A đọc được từ “a pencil” thì đội A sẽ được đánh dấu X vào ô số 1.

Cuối cùng, đội nào chọn ô mà xếp được 3 ký hiệu của đội mình thẳng hàng trước thì hô thật to là Bingo và trở thành đội thắng cuộc.

#### ***BINGO***

	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20

### 10. Chú sâu thông thái (Smart worm Game)

Giáo viên chia lớp ra làm hai đội, mỗi đội cử đại diện năm học sinh thi đấu với nhau (số lượng học sinh mỗi đội có thể nhiều hoặc ít hơn 5). Giáo viên sẽ đưa ra một chủ đề, các thành viên trong mỗi đội thay phiên nhau lên bảng viết các từ thuộc chủ đề đó, sau 1 phút 30 giây đội nào viết được nhiều từ nhất là đội thắng cuộc.

Kết thúc mỗi trò chơi, đội thắng cuộc sẽ được cô và cả lớp tuyên dương bằng một tràng pháo tay thật to.

Ví dụ: Viết từ vựng về chủ đề đồ vật.



### PHẦN III: KẾT LUẬN

#### I.KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Qua một thời gian vận dụng phương pháp này. Tôi nhận thấy rằng:

- Các em yêu thích môn Tiếng Anh hơn trước, ngày càng háo hức và luôn nhiệt tình tham gia các hoạt động để xây dựng bài học, thu hút được sự tham gia của các em học sinh yếu và cả những em nhút nhát ngại phát biểu.
- Lớp học sinh động, không khí sôi nổi hơn trong khi giáo viên dạy và kiểm tra từ vựng.
- Khắc phục được tâm lí ngại ngùng, giúp học sinh mạnh dạn, tự tin hơn khi thực hành các kỹ năng ngôn ngữ cũng như khi giao tiếp bằng Tiếng Anh.



- Các em học sinh nhớ từ được lâu hơn, phát âm các từ và viết từ đúng hơn trước rất nhiều. Điều đó thật sự đã khích lệ tinh thần cho tôi rất nhiều, tôi cảm thấy yêu nghề và có động lực để phấn đấu để dạy tốt hơn nữa.

Cụ thể qua bảng thống kê chất lượng môn Tiếng Anh đạt được kết quả như sau:

**Kết quả khảo sát đầu năm học 2020-2021 (trước khi áp dụng đề tài)**

Khối	Lớp	Số số	Trên 8	Tỉ lệ	Từ 5	Tỉ lệ	Dưới	Tỉ lệ
			điểm	%	đến 8	%	5	%
3	3.3	30	9	30	20	66,7	1	3,3
	3.4	33	10	30,3	21	63,6	2	6,1
	Tổng	63	19	30,2	41	65,1	3	4,7

**Kết quả cuối kì 1 năm học 2020-2021 (sau khi áp dụng đề tài)**

Khối	Lớp	Số số	Trên 8	Tỉ lệ	Từ 5	Tỉ lệ	Dưới 5	Tỉ lệ
			điểm	%	đến 8	%	điểm	%
3	3.3	30	11	36,7	19	63,3	0	0
	3.4	33	12	36,4	21	63,6	0	0
	Tổng	63	23	36,5	40	63,5	0	0

**1. Hiệu quả về mặt giáo dục**

Khi áp dụng các phương pháp dạy từ vựng nêu trên mỗi tiết học trở nên sinh động, hấp dẫn hơn, thu hút được sự chú ý và sự tham gia xây dựng bài học của các em học sinh.

Các em học sinh đã có hứng thú và yêu thích môn Tiếng Anh hơn trước, tạo cho học sinh cảm giác được học chứ không phải là bị học. Học sinh thấy hào hứng khi được chủ động trong việc học, được làm việc, được sáng tạo, được thể hiện, được khám phá tiềm năng của chính mình, được tham gia thi đua học tập

cùng bạn bè. Nhờ vậy, các em ghi nhớ từ vựng được lâu hơn và phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc và viết tốt hơn.

## 2. Hiệu quả về mặt xã hội

Khi học tốt Tiếng Anh, các em sẽ có nhiều cơ hội hơn để tìm một công việc tốt liên quan đến chuyên ngành mình học, đóng góp vào sự phát triển kinh tế của đất nước và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trong nhiều năm trước cũng như trong tương lai thì tiếng Anh vẫn là ngôn ngữ được sử dụng phổ biến nhất trên toàn thế giới. Vì lý do này, học tốt Tiếng Anh giúp các em có thể bắt kịp xu thế thời đại, sự tiến bộ và sự phát triển của công nghệ, sự đổi mới của thế giới (Các phần mềm thông dụng nhất trên thế giới, các mạng xã hội phổ biến nhất, công thông tin rộng lớn nhất...tất cả đều được viết bằng tiếng Anh.)

## II. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Sau khi áp dụng đề tài này, tôi đã rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu cho bản thân:

- Thứ nhất, trong việc giảng dạy Tiếng Anh cho học sinh tiểu học trước hết giáo viên phải có lòng yêu nghề và có trách nhiệm trong công việc. Giáo viên luôn luôn xác định rõ ràng mục đích trọng tâm của bài dạy, biết sử dụng kết hợp, linh hoạt và sáng tạo các phương pháp dạy học, phù hợp với đặc trưng của bộ môn và đối tượng học sinh.
- Thứ hai, chủ động tìm hiểu những kiến thức chuyên sâu về tâm lý của học sinh để lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp nhất.
- Thứ ba, giáo viên phải biết cách khai thác, sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học như máy chiếu, tranh ảnh, máy cassette, mạng internet, và làm nhiều đồ dùng dạy học để tạo được sự hứng thú cho học sinh, có như vậy các em mới đam mê và có động lực để phấn đấu học tập.
- Thứ tư, trong quá trình dạy học giáo viên nên bao quát cả lớp, đặc biệt quan tâm nhiều hơn đến học sinh yếu và học sinh cá biệt.

- Thứ năm, người giáo viên luôn luôn phải học hỏi trau dồi, tìm tòi những phương pháp dạy học mới và hiệu quả nhất. Giáo viên nên giữ vai trò là người hướng dẫn, tổ chức thực hiện; học sinh đóng vai trò chủ động trong quá trình học tập, luôn tạo cơ hội để tất cả học sinh được tham gia vào hoạt động xây dựng bài học để phát huy tối đa tính tích cực của học sinh trong giờ học.

### III.KẾT LUẬN

Trong việc học một ngoại ngữ, thì mỗi bài học có thể xem như các tế bào nhỏ hình thành nên khả năng sử dụng ngoại ngữ của người học. Học sinh có học tốt một ngôn ngữ hay không phụ thuộc rất nhiều vào phương pháp giảng dạy của người giáo viên, vì vậy việc chọn lựa phương pháp giảng dạy phù hợp đóng vai trò hết sức quan trọng, nó ảnh hưởng không ít đến thái độ và chất lượng học tập của học sinh.

### IV.KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

#### \*Đối với Phòng Giáo dục và đào tạo:

- Thường xuyên mở những lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao trình độ của giáo viên Tiếng Anh, giảng dạy các phương pháp mới hiện đại giúp để giáo viên áp dụng tại lớp học.
- Phổ biến các sáng kiến kinh nghiệm hay về các trường để giáo viên áp dụng và phát huy tối đa hiệu quả của các sáng kiến trong các tiết học.
- Hỗ trợ thêm một số đồ dùng sử dụng trong tổ chức các trò chơi cho học sinh, giúp các em chơi mà học đạt hiệu quả cao hơn.

#### \*Đối với nhà trường

- Nhà trường nên củng cố lại hệ thống wifi ở phòng nghe nhìn để các tiết học có sử dụng mạng Internet được hiệu quả hơn.
- Cung cấp cho giáo viên bộ tranh ảnh hỗ trợ (flashcard) kèm theo sách **Family and Friends Special Edition grade 3** để sử dụng trong các tiết dạy.

#### \* Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy:

- Phải có lòng nhiệt huyết với nghề, nhiệt tình trong công tác, kiên trì và bình tĩnh trong mọi tình huống.
- Không ngừng tự học, tìm tòi, sáng tạo trong giảng dạy. Bên cạnh đó cần tham gia các buổi tập huấn do Phòng và Sở Giáo dục tổ chức để trau dồi kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, trao đổi và học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp.

Trên đây là một số giải pháp mà tôi đã áp dụng để giúp các em học sinh lớp 3 học tốt từ Tiếng Anh tại Trường Tiểu Học Đất Cuốc. Tôi chỉ mới ứng dụng đề tài này đối với học sinh lớp 3.3 và 3.4 Tiếng Anh đại trà của đơn vị tôi đang công tác, do đó không thể tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy, Tôi rất mong nhận được những lời góp ý chân thành từ phía quý thầy cô để đề tài của tôi ngày càng được áp dụng rộng rãi vào thực tiễn và đạt được kết quả tốt hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Đất Cuốc, tháng 2 năm 2021

Người viết

Nguyễn Ngọc Bích

## GIÁO ÁN MINH HỌA

### Tiếng Anh

#### Bài 1: What's this?

#### Lesson one: Words (1 tiết)

#### I. MỤC TIÊU: Giúp học sinh:

- Nhận diện các đồ vật trong Tiếng Anh : pen, eraser, pencil, book.
- Phát triển bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc và viết.

#### II . CHUẨN BỊ

##### 1. Giáo viên:

- Giáo án, Sách giáo khoa **Family and Friends Special Edition grade 3**.
- Phòng nghe nhìn (máy chiếu, loa).
- Máy nghe đĩa CD
- Tranh ảnh minh họa.

##### 2. Học sinh:

- Sách giáo khoa, vở ghi, viết...

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1/ Ôn định:</b> Cho học sinh xem video bài hát “Stand up, sit down”	Cả lớp hát và làm theo hành động trong video.
<b>2/Kiểm tra bài cũ:</b> - Em hãy nhắc lại tiết trước lớp chúng ta học bài gì? Giáo viên nhận xét và tuyên dương. - Giáo viên nhận xét chung kiểm tra bài cũ.	Học sinh trả lời. Học sinh nhận xét  Lắng nghe
<b>3/ Bài mới</b> <b>a. Giới thiệu bài:</b> Tiết vừa rồi lớp chúng ta vừa học xong	

phần *Lesson four* của Unit Starter:

**Hello!** Hôm nay, cô sẽ dạy bài tiếp theo *Unit 1: What's this?* trang 8.

-Gọi vài học sinh nhắc lại tựa bài.

**b. Hướng dẫn tìm hiểu bài**

**\* Hoạt động 1: Nghe**

- Giáo viên yêu cầu học sinh mở sách trang 8.

-Giáo viên mở đĩa CD cho học sinh nghe qua cách phát âm các từ mới 3 lần.

1.pen	2. eraser	3.pencil
4.book		

-Giáo viên mở đĩa CD cho học sinh nghe lại 3 lần.

**\* Hoạt động 2: Nói**

- Giáo viên lần lượt đọc các từ:  
pen, eraser, pencil, book.

-Giáo viên nhận xét

- Giáo viên yêu cầu cả lớp đọc lại bài.

- Giáo viên nhận xét và sửa lỗi phát âm.

- Giáo viên chia lớp thành 2 nhóm, yêu cầu học sinh đọc bài theo nhóm.

Lắng nghe.

Học sinh nhắc lại

-Cả lớp mở sách

- Học sinh lắng nghe.

-Học sinh lắng nghe và chỉ vào từ được nghe tương ứng.

-Học sinh lắng nghe và lặp lại mỗi từ 2 lần theo trình tự: cả lớp→ nhóm→ cá nhân.

-Học sinh nhận xét

-Học sinh đọc bài.

-Học sinh nhận xét

-Nhóm 1 đọc Tiếng Anh nhóm 2 đọc Tiếng Việt, sau đó đổi ngược lại, nhóm 2 đọc Tiếng Anh, nhóm 1 đọc Tiếng Việt.

-Học sinh nhận xét

-Giáo viên nhận xét.

-Giáo viên gọi vài học sinh đọc bài ( cá nhân).

-Giáo viên nhận xét và sửa lỗi.

**\* Hoạt động 3: Đọc**

-Giáo viên yêu cầu cả lớp đọc lại bài, đọc tiếng Anh và nghĩa tiếng việt.

-Giáo viên xoá bớt chữ cái trong từ Tiếng Anh

-Giáo viên xoá thêm chữ cái trong từ Tiếng Anh.

-Giáo viên nhận xét và sửa lỗi.

-Giáo viên xoá hết chữ cái trong từ Tiếng Anh

-Giáo viên gọi một học sinh nhận xét.

-Giáo viên nhận xét và tuyên dương học sinh đọc tốt.

**\* Hoạt động 4: Viết**

-Giáo viên gọi học sinh lên bảng viết lại từ.

-Sau khi học sinh viết xong hết 4 từ, giáo viên gọi học sinh nhận xét từng từ.

-Giáo viên nhận xét, sửa lỗi và tuyên dương học sinh viết đúng.

**\* Hoạt động 5: Trò chơi “Nói nhỏ bạn ơi”**

Giáo viên chia lớp thành hai nhóm, mỗi nhóm chọn ra 4 học sinh và xếp

- Học sinh đọc bài.

-Học sinh nhận xét

-Học sinh đọc bài (2 lần)

-Học sinh nhớ và đọc lại

-Học sinh nhớ và đọc lại

-Học sinh nhớ và đọc lại dựa vào nghĩa Tiếng việt.

-Học sinh nhận xét

-Mỗi học sinh lên bảng viết lại một từ Tiếng Anh đã được xoá.

-Học sinh nhận xét

-Học sinh quan sát và lắng nghe, sau đó viết bài vào vở.

Học sinh tham gia trò chơi

thành hai hàng thẳng. Giáo viên đặt tên cho hai đội.

Hai học sinh đứng cuối hàng sẽ được xem một từ do giáo viên viết, nhiệm vụ của các em là nói nhỏ vào tai của bạn đứng phía trên sao cho đội bạn không nghe thấy từ đó, cứ lần lượt truyền tai nhau như vậy cho đến em đầu hàng, em ở đầu hàng sẽ chạy thật nhanh lên bảng lấy bức tranh đúng với từ vừa được nghe (tranh được dán sẵn lên bảng và mỗi từ chỉ có một bức tranh đúng) và chạy về đứng ở cuối hàng, sau đó đến lượt em tiếp theo, cứ như vậy cho đến em học sinh cuối cùng. Kết thúc trò chơi, đội nào lấy được nhiều tranh đúng nhất là đội thắng cuộc.

Giáo viên kiểm tra kết quả và tuyên dương đội chiến thắng.

#### 4/ củng cố.

- Chúng ta vừa học xong bài gì?

Giáo viên nhận xét và nhắc lại: **Unit 1:**

**What's this?** trang 8.

- Giáo viên cho học sinh xem lần lượt các bức tranh: pen, eraser, pencil, book.

Giáo viên nhận xét.

-Giáo viên gọi 2 học sinh lên bảng.

-Cả lớp tuyên dương đội chiến thắng bằng một tràng pháo tay thật to.

-Học sinh trả lời

Cả lớp đọc từ tương ứng với tranh.

-Một học sinh giờ tranh và một học



- Giáo viên gọi một học sinh nhận xét.
- Giáo viên nhận xét.
- Giáo viên giáo dục tư tưởng và liên hệ thực tế.
- Giáo viên nhận xét tiết học.

**5/ Dặn dò:**

Về nhà học lại từ vựng và luyện viết từ.

Xem trước bài mới: **Lesson one: part**

**3. Listen and read**

sinh đọc từ tương ứng với tranh được xem, sau đó đổi vai.

- Học sinh nhận xét
- Học sinh lắng nghe.
- Học sinh lắng nghe.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Wilkins, David A. (1972). *Linguistics in language teaching*. Edward Arnold, London.
- Teaching English to children. A.Scott, Wendy & H.Ytreberg, Lisbeth (2004). UK: Longman
- Teaching languages to young learners. Cameron, L. (2005), Cambridge University Press.
- How to use games in language teaching. Rixon, S. (1984), HongKong: Macmillan Publishers Ltd.
- Một số trang web trên mạng như: violet, Tintailieu.vn.....
- SGK, SGK Family And Friends Special Edition Student book grade 3.
- English language Teaching Method của Bộ GD-ĐT 2003.